

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019

PHẦN I:

THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2018, hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty cổ phần Sông Đà 2 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước đã có những bước tăng trưởng, ngành xây dựng đang trong quá trình phục hồi. Tuy nhiên, tìm kiếm việc làm của đơn vị vẫn gặp rất khó khăn do mức độ cạnh tranh cao giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Khắc phục những khó khăn, năm 2018 Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV toàn Công ty đã nỗ lực, cố gắng tìm các giải pháp như: Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm; Quản lý chi phí; Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án; Tập trung công tác thu vốn; Tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản xuất, giảm chi phí tài chính; Đào tạo, tuyển dụng bổ sung cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát nội bộ... Tuy chưa hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, tài chính chủ yếu nhưng Công ty vẫn duy trì được sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm cho CBCNV và thực hiện đầy đủ các chế độ, nghĩa vụ với Nhà nước và người lao động.

II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2018

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2018				
			KẾ HOẠCH		THỰC HIỆN		TỶ LỆ (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	770.877	490.877	489.703	279.450	64%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	548.877	350.877	278.576	142.959	51%
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	80.000	0	69.290		87%
3	Kinh doanh BĐS	Trđ	132.000	132.000	130.312	130.312	99%
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	10.000	8.000	11.524	6.179	115%
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Doanh số bán hàng	Trđ	812.544	521.922	497.977	295.640	61%

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2018				
			KẾ HOẠCH		THỰC HIỆN		TỶ LỆ (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
2	Doanh thu	Trđ	754.131	489.929	460.265	276.381	61%
3	Nộp ngân sách	Trđ	90.727	64.857	21.920	6.283	24%
4	Tiền về tài khoản	Trđ	861.966	591.966	266.679	136.579	31%
5	Lợi nhuận TT	Trđ	15.592	11.797	7.824	8.052	50%
6	Tỷ lệ chia cổ tức DK	%		5%		6%	120%
III	ĐẦU TƯ	Trđ	321.475	316.475	75.962	71.206	24%

III. THỰC HIỆN MỘT SỐ MẶT QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

I. Công tác tiếp thị đấu thầu:

Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhất của Công ty trong năm 2018 và các năm tiếp theo, do đó Công ty đã từng bước xây dựng, bổ sung về năng lực đấu thầu như: Bổ sung nhân sự có trình độ và kinh nghiệm, hoàn chỉnh hồ sơ năng lực của Công ty cho phù hợp với quy định, nâng cao chất lượng hồ sơ thầu (giá thành, biện pháp, tiến độ ...). Trong năm 2018, Công ty đã trúng thầu và được giao thầu các công trình với tổng giá trị là **277 tỷ đồng** như:

- Dự án Khu liên hiệp gang thép Hòa Phát – Dung Quất (99 tỷ đồng);
- Công trình Thủy điện Nậm Pạc 1,2 (68 tỷ đồng);
- Biệt thự đơn lập KĐT Nam An Khánh (57,8 tỷ đồng);
- Hoàn thiện gia cố mái hạ lưu Thủy điện Lai Châu (43,5 tỷ đồng);
- Nhà bán hàng KĐT Gia Sàng – Thái Nguyên (9,1 tỷ đồng).

2. Công tác quản lý tiến độ, chất lượng và an toàn lao động, VSMT:

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị thi công tập trung nguồn lực thực hiện thi công công trình đảm bảo an toàn - Chất lượng - Tiến độ và hiệu quả theo đúng Hợp đồng và các thỏa thuận đã ký kết với Chủ đầu tư và Nhà thầu chính như: Công trình Nhà máy thép Hòa Phát Dung Quất; Nhà liên kề Dự án Phú Lương; Thủy điện Lai Châu; Khu đô thị Nam An Khánh; Khu đô thị Dương Nội; Đường Tiến Thịnh - Nam Định; Nhà bán hàng Khu Gia Sàng - Thái Nguyên... Trong năm 2018 Công ty thực hiện thi công 10/14 công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn (04 công trình chưa đảm bảo tiến độ do Chủ đầu tư chưa bàn giao mặt bằng đúng tiến độ cam kết).

- Thực hiện công tác lập, duyệt hồ sơ và biện pháp thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công, trong đó đề ra các biện pháp để đảm bảo chất lượng, tiến độ cũng như an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Thực hiện việc lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng đầy đủ, chính xác kịp thời phục vụ cho công tác nghiệm thu, thanh quyết toán.

- Hoàn thành quyết toán một số công trình đã thi công xong (như Thủy điện Hà Tây; Thủy điện Huội Quảng; Quốc lộ 1 Phú Yên; Cảnh quan Thủy điện Lai Châu; Một số hạng mục Khu đô thị Nam An Khánh...).

- Triển khai việc huấn luyện công tác an toàn, vệ sinh lao động đến từng CBCNV, Tổ, Đội sản xuất và đơn vị trực thuộc trên các công trường; Thực hiện trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ an toàn và bảo hộ lao động cho CBCNV trong toàn Công ty; Cán bộ và công nhân trên các công trường đều được học tập và huấn luyện công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Tổ chức việc huấn luyện an toàn trong công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, hưởng ứng tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ, thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh nơi ăn ở của CBCNV trên các công trường thi công.

- Thực hiện cấp và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2005 và tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007; Tổ chức đào tạo và chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015.

3. Công tác quản lý vật tư cơ giới:

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời đảm bảo phục vụ thi công các công trình.

- Công tác bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư phụ tùng: Được kiểm soát chặt chẽ và đáp ứng kịp thời đúng quy định.

- Cân đối dự trữ vật tư, vật liệu và phụ tùng xe máy thiết bị đầy đủ, kịp thời đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và không lãng phí.

- Vật tư đều mua theo hình thức chào giá cạnh tranh, được kiểm soát về chất lượng, số lượng và cấp phát trên cơ sở định mức nội bộ của Công ty.

- Tổ chức nhượng bán, thanh lý các tài sản cố định hết khấu hao, lạc hậu về kỹ thuật và không có nhu cầu sử dụng;

- Tổ chức lắp đặt hệ thống giám sát hành trình các loại xe máy, thiết bị để phục vụ công tác quản lý.

4. Công tác Kinh tế:

- Xây dựng và giao kế hoạch SXKD, thu vốn, tài chính, chi phí quản lý cho các Đơn vị trực thuộc kịp thời, phù hợp với năng lực và tình hình thực tế của từng đơn vị. Định kỳ, tổ chức họp kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch đã đề ra và có các biện pháp điều chỉnh kịp thời.

- Lập các báo cáo theo quy định kịp thời phục vụ công tác quản lý và điều hành của Công ty;

- Thực hiện xây dựng dự toán chi phí và ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị trực thuộc để thi công khi Công ty nhận thầu thi công các công trình.

- Thực hiện quyết toán hợp đồng giao khoán với các đơn vị trực thuộc khi công trình kết thúc thi công;

- Công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế: Đảm bảo thực hiện đúng

theo quy định của Pháp luật và quy chế phân cấp quản lý và thực hiện Hợp đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt;

- Chủ động làm việc với Chủ đầu tư về các giá trị khối lượng nghiệm thu, phát sinh, khối lượng tăng giảm, giá trị bù giá, phụ lục hợp đồng và giá trị quyết toán công trình, đảm bảo giá trị nghiệm thu, thanh quyết toán đúng và đủ.

- Các công trình, dự án đang thi công Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, bộ phận nghiệp vụ lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán kịp thời khi đủ điều kiện theo điều khoản hợp đồng với Chủ đầu tư, Nhà thầu chính.

5. Công tác tài chính, tín dụng, thu vốn:

- Công ty đã chủ động làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư của Công ty. Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn ưu đãi với lãi suất thấp, hợp lý.

- Cần đổi nguồn vốn thanh toán các khoản nợ vay Ngân hàng đến hạn kịp thời, không có khoản dư nợ quá hạn.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm điểm công tác thu vốn tại các công trình, phân giao cụ thể nhiệm vụ của từng lãnh đạo, Phòng ban Công ty đối với từng công trình cụ thể. Nghiên cứu đề xuất các phương án để thu hồi các khoản công nợ khó đòi.

- Rà soát, phân loại và đánh giá đề xuất xử lý các khoản công nợ lâu năm khó có khả năng thu hồi.

- Thực hiện kê khai nộp thuế và các khoản nộp ngân sách đầy đủ theo quy định.

- Thực hiện công bố thông tin và minh bạch tài chính theo quy định hiện hành.

- Tổ chức công tác kiểm tra các đơn vị trực thuộc tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017.

6. Công tác đầu tư: (76 tỷ/321 tỷ đồng). Công ty đã tập trung thực hiện các thủ tục đầu tư như:

- Dự án khu đô thị Hồ Xương Rồng – Thái Nguyên: Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch 1/500; Gia hạn thời gian thực hiện đến năm 2020.

- Dự án Hòa Bình: Hoàn thành công tác chuyển đổi mục đích sử dụng đất; Công tác phê duyệt giá tính tiền sử dụng đất của dự án.

7. Công tác thoái vốn:

- Công ty đã thực hiện hoàn thành thoái vốn khoản đầu tư tại Công ty cổ phần ĐTPT Khu kinh tế Hải Hà với giá trị thoái vốn là 2,2 tỷ đồng; Công ty cổ phần ĐTPT&KCN Sông Đà Miền Trung với giá trị thoái vốn là 3 tỷ đồng.

- Công ty đang hoàn thiện hồ sơ và thủ tục thoái vốn khoản đầu tư tại Công ty cổ phần thủy điện Đakrinh (Ủy thác qua TCT Sông Đà), Công ty cổ phần GSM.

8. Công tác sắp xếp đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp và tuyển dụng đào tạo:

- Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức rà soát, định biên lại bộ máy gián tiếp toàn Công ty, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý các cấp, cơ cấu sắp xếp lại tổ chức, nhân sự tại

các Phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty đảm bảo phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty, tinh giảm bộ máy quản lý nhằm giảm chi phí quản lý.

- Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định và quy trình phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty như: Quy chế tài chính, Quy chế tổ chức nhân sự, Quy chế thu nhập của CBCNV gián tiếp Công ty...;

- Thực hiện tuyển dụng cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông, xây dựng dân dụng, lái xe lái máy và công nhân kỹ thuật cơ bản đảm bảo yêu cầu công việc.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI CHÍNH TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

- Công tác tiếp thị đấu thầu: Mặc dù năm 2018 Công ty đã tập trung mọi nguồn lực và tìm các giải pháp để đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm với mục tiêu đạt được hiệu quả cao nhưng kết quả chưa đạt được theo kỳ vọng.

- Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động: Công tác kiểm soát, rà soát hồ sơ kỹ thuật phục vụ công tác nghiệm thu, thanh toán từ đầu công trình đến khi kết thúc chưa được thực hiện một cách có hệ thống dẫn đến gặp nhiều vướng mắc ở các giai đoạn kết thúc thi công và giai đoạn quyết toán công trình.

- Công tác quản lý vật tư cơ giới: Chưa khai thác được hết năng lực thiết bị của công ty như: Dây chuyền thiết bị làm đường; Thiết bị thi công nhà cao tầng; Trạm trộn bê tông thương phẩm...

- Công tác Kinh tế: Chưa lập và đề xuất được bộ đơn giá, định mức nội bộ đầy đủ dùng để chào giá, đấu thầu và giao khoán công trình, chất lượng chào giá một số dự án, công trình tham gia đấu thầu vẫn còn chưa phù hợp và đáp ứng yêu cầu.

- Công tác tài chính: Công tác nghiệm thu, thu hồi công nợ đến hạn chậm, còn tồn đọng một số công nợ khó đòi như: Công trình Thủy điện Xekaman1: 81,9 tỷ; Thủy điện bản Vẽ: 22,2 tỷ đồng; Thủy điện Hà Tây giá trị công nợ là 27 tỷ đồng; Khu đô thị Vườn Cam giá trị công nợ là 22 tỷ đồng... Việc tồn đọng công nợ trên do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan như: Chủ đầu tư chưa có vốn để thanh toán; Vướng mắc về kinh tế, chế độ chính sách...

- Công tác đầu tư: Đầu năm 2018, UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai việc kiểm tra toàn bộ các dự án trên địa bàn tỉnh, dẫn đến dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng phải tạm dừng các thủ tục đầu tư, gây ảnh hưởng đến việc điều chỉnh quy hoạch, giải phóng mặt bằng, tái định cư và các thủ tục đầu tư khác; Tại dự án Hòa Bình: Công tác giải phóng mặt bằng khó khăn tại các hộ gia đình còn lại (12 hộ) dẫn đến công tác đầu tư không hoàn thành.

PHẦN II:
NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2019

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG NĂM 2019:

1. Thuận lợi:

- Năm 2019 nền kinh tế được dự báo tiếp tục phát triển ổn định, bên cạnh đó thị trường bất động sản đang có nhiều tín hiệu tích cực.

- Đội ngũ cán bộ của Công ty có tinh thần trách nhiệm, có lực lượng công nhân lành nghề, phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính;

- Công ty sở hữu số lượng xe máy thiết bị cơ bản đầy đủ phù hợp với năng lực thi công trong lĩnh vực trọng tâm của Công ty, đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh.

2. Khó khăn:

- Thị trường xây dựng dậm dộng và giao thông hiện nay và trong thời gian tới có mức độ cạnh tranh rất cao.

- Các công trình trúng thầu hoặc được giao thầu đa số có giá trị hợp đồng không lớn.

- Dở dang và công nợ phải thu lớn và còn nhiều vướng;

- Năng lực quản lý điều hành của một số cán bộ quản lý còn hạn chế.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2019

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2018		KẾ HOẠCH NĂM 2019		TĂNG TRƯỞNG
			Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	489.703	279.450	600.325	365.015	123%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	278.576	142.959	418.015	249.015	150%
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	69.290		65.000	0	94%
3	Kinh doanh BĐS	Trđ	130.312	130.312	116.000	116.000	89%
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	11.524	6.179	1.310	0	11%
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Doanh số bán hàng	Trđ	497.977	295.640	601.429	360.441	120%
2	Doanh thu	Trđ	460.265	276.381	552.838	333.757	120%
3	Nộp ngân sách	Trđ	21.920	6.283	38.660	15.900	176%
4	Tiền về tài khoản	Trđ	266.679	136.579	653.656	402.552	245%
5	Lợi nhuận TT	Trđ	7.824	8.052	7.839	6.743	101%
III	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	Trđ	75.962	71.207	173.584	168.034	229%

Chi tiết một số công trình đã có Hợp đồng dự kiến thi công năm 2019 (Tổng giá trị là 420 tỷ đồng)

- Nhà máy thép Hòa Phát - Dung Quất	: 31 tỷ đồng.
- Thủy điện Nậm Pạc	: 65 tỷ đồng.
- Hạ tầng KT KĐT Hồ Xương Rồng	: 31 tỷ đồng.
- Công trình nhà chung cư CT2 - HXR – TN	: 60 tỷ đồng.
- Đường Tiến Thịnh - Nam Định	: 48 tỷ đồng.
- Cải tạo nâng cấp tuyến Sapa - Tả Phìn - Bản Khoang	: 16 tỷ đồng.
- Dự án Gia Sàng - Thái Nguyên	: 110 tỷ đồng.
- Sản xuất đá xây dựng	: 60 tỷ đồng.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2019:

1. Bám sát mục tiêu đã đề ra, tiếp tục đổi mới mô hình hoạt động theo đề án tái cấu trúc Công ty giai đoạn 2015-2020 đã được Tổng công ty Sông Đà phê duyệt.

2. Tập trung tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm các hợp đồng mới theo ngành nghề kinh doanh chính của Công ty. Dự kiến giá trị trúng thầu và được giao thầu trong năm 2019 khoảng 350 tỷ đồng.

3. Triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và vệ sinh môi trường theo hợp đồng đã ký với chi phí thấp nhất và hiệu quả cao nhất.

4. Tập trung công tác thu vốn tại các công trình; Quyết toán xong và thu vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong.

5. Hoàn thành các thủ tục để thoái vốn các khoản đầu tư còn lại: Công ty cổ phần thủy điện Đakrinh (Ủy thác qua TCT Sông Đà); Công ty CP GSM.

6. Tiếp tục triển khai công tác đầu tư theo kế hoạch, giải quyết các khó khăn trong công tác GPMB của dự án.

7. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ, các tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào thi công và quản lý; nâng cao năng lực xe máy thiết bị thi công, đội ngũ thi công.

8. Nâng cao năng lực quản trị các mặt hoạt động của Công ty, đào tạo nâng cao lực lượng lao động hiện có, tiếp nhận và tuyển dụng nguồn nhân lực từ bên ngoài để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

9. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế quy định phục vụ cho công tác quản lý và điều hành của Công ty đảm bảo phù hợp quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế của Công ty.

IV. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019:

1. Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Cập nhật bổ sung các hồ sơ pháp lý về năng lực trong đấu thầu theo quy định.
- Chủ động nắm bắt thông tin kịp thời, liên danh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để đáp ứng yêu cầu về năng lực tham gia các gói thầu có giá trị lớn,

yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Đặc biệt chú trọng các gói thầu đang tiếp thị đấu thầu, các gói thầu thi công hạ tầng giao thông, xây dựng dân dụng theo ngành nghề kinh doanh chính đã được định hướng.

- Nâng cao năng lực về nhân sự, biện pháp kỹ thuật, giá thành, máy móc thiết bị, chất lượng, tiến độ thi công để tạo sự tin tưởng từ các đối tác, Chủ đầu tư, tạo dựng uy tín thương hiệu góp phần xây dựng hình ảnh công ty.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đấu thầu, liên danh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để đáp ứng yêu cầu về năng lực tham gia các gói thầu có giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp, nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh của đơn vị.

- Đối với công tác sản xuất công nghiệp, kinh doanh bất động sản: Có chiến lược bán hàng cụ thể, có chế độ chăm sóc khách hàng cũ, các khách hàng truyền thống, đồng thời cũng mở rộng thị trường, tìm kiếm thêm các khách hàng mới ở các khu vực xa hơn.

2. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động.

- Xây dựng biện pháp, kế hoạch thi công chi tiết và phải được Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư phê duyệt trước khi thi công để thực hiện đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng công trình.

- Kiểm tra tiến độ thi công các công trình và có phương án chỉ đạo đảm bảo tiến độ.

- Tập trung rà soát các hồ sơ quyết toán tại các công trình. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ khối lượng thi công, chất lượng vật liệu đầu vào ở các công trình, đơn vị.

- Thực hiện các công tác liên quan đến biện pháp, khối lượng các công trình do Công ty đấu thầu, tiếp thị, làm Chủ đầu tư.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật thi công chuyên môn hóa cao, thi công đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, vệ sinh môi trường.

- Tổ chức thi công theo đúng các quy trình, quy phạm, chất lượng công trình theo đúng TCVN và yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Xây dựng bộ mẫu quản lý công trường: Bộ nhận diện công trường, Bảng mẫu tên công trường, biển báo an toàn, khẩu hiệu, thang thoát hiểm, lan can an toàn, ...bộ ISO mẫu tài liệu quản lý nội bộ công trường.

- Xây dựng bộ quy trình hướng dẫn thi công nội bộ các hạng mục: Đào đắp, xây, trát, ốp lát,...đề xuất phê duyệt các quy trình thi công đảm bảo sự đồng bộ trong tất cả các công trình của Công ty.

- Xây dựng các quy trình, mẫu hồ sơ để đào tạo các cán bộ kỹ thuật mới. Tổ chức các buổi hướng dẫn, buổi học về các kiến thức, kỹ năng mới trong xây dựng. Đồng thời tổ chức các buổi tham quan các công trường của các đơn vị bạn để học hỏi kinh nghiệm, các cách làm hay, làm tốt góp phần nâng cao năng lực, nhận thức của đội ngũ cán bộ kỹ thuật.

- Tập trung và tìm các giải pháp để nghiệm thu thanh toán, quyết toán các công trình đã hoàn thành và các công trình triển khai mới trong năm 2019.

- Tăng cường công tác kiểm tra an toàn lao động tại các công trường; Thực hiện nghiêm túc các biện pháp an toàn, tổ chức đào tạo cán bộ an toàn, huấn luyện an toàn cho người lao động.

3. Công tác Quản lý xe máy thiết bị:

- Chủ động cân đối, điều chuyển xe máy thiết bị kịp thời giữa các đơn vị đảm bảo phục vụ thi công các công trình.

- Thực hiện công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên để đảm bảo xe máy hoạt động tốt. Nâng cao chất lượng bảo quản và hiệu quả sử dụng xe máy. Đối với các thiết bị đã hết khấu hao, còn khả năng tái đầu tư sửa chữa với chi phí thấp sẽ giữ lại tiếp tục khai thác, đối với các thiết bị có chi phí sửa chữa lớn, không hiệu quả sẽ tiến hành thanh lý kịp thời để sử dụng nguồn vốn vào tái đầu tư.

- Tích cực, chủ động tìm kiếm đối tác để cho thuê xe máy thiết bị chưa có nhu cầu sử dụng.

- Sử dụng và khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có của Công ty.

4. Công tác Kinh tế:

- Lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019; kế hoạch sửa chữa lớn năm 2019.

- Quản lý chi phí có hiệu quả, tiết kiệm: Lập dự toán giá thành để giao khoán cho các đơn vị kịp thời; Quyết toán nội bộ các công trình theo giai đoạn và khi kết thúc thi công; Giảm chi phí quản lý.

- Trong quá trình giao khoán thường xuyên kiểm tra và quyết toán định kỳ để có các giải pháp cụ thể khi công trình không đạt hiệu quả, thực hiện quyết toán kịp thời công trình khi kết thúc hợp đồng thi công.

- Tập trung công tác thu vốn, giải quyết các tồn tại vướng mắc trong công tác kinh tế và tài chính tại các công trình đã hoàn thành thi công từ lâu nhưng chưa quyết toán, tồn tại công nợ nhiều (Công trình TĐ Xekaman1, Công trình TĐ Hà Tây, Công trình KBT Vườn Cam...)

- Xây dựng định mức, đơn giá nội bộ của công ty để quản lý và đấu thầu hiệu quả hơn.

- Xây dựng quy trình, biểu mẫu về quyết toán hợp đồng giao khoán, quản trị nội bộ.

5. Công tác Kinh tế - Tài chính:

- Lập và giao kế hoạch tài chính, khấu hao, chi phí quản lý, vốn lưu động, vốn đầu tư... năm 2019 cho các đơn vị, Đội trực thuộc.

- Lập kế hoạch và cân đối vốn theo hạn mức để đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty; thanh toán kịp thời các khoản công nợ đến hạn.

- Tăng cường hạch toán kinh doanh, quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo SXKD có hiệu quả; tích lũy vốn để phát triển. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công tác phân tích và công tác kiểm tra định kỳ, thường xuyên.
- Thực hiện kê khai nộp thuế và các khoản nộp ngân sách đầy đủ theo quy định.
- Thực hiện công bố thông tin và minh bạch tài chính theo quy định hiện hành.

6. Công tác đầu tư:

6.1. Khu đô thị Hồ Xương Rồng.

- Tập trung giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng của dự án.

- Hoàn thiện các thủ tục đầu tư Tòa nhà chung cư hỗn hợp CT2:

- Hoàn thiện các hạng mục hạ tầng theo quy hoạch và thiết kế được duyệt làm việc với đơn vị tiếp nhận vận hành để thực hiện công tác bàn giao (bàn giao theo giai đoạn hoặc các hạng mục đã hoàn thành đưa vào sử dụng).

- Thực hiện công tác Kiểm toán độc lập dự án theo kế hoạch.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công (do điều chỉnh quy hoạch và phát sinh tại hiện trường) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.2. Khu nhà liền kề phường hữu nghị Hòa Bình.

- Phối hợp với UBND thành phố Hòa Bình, Trung tâm phát triển quỹ đất cùng các Phòng ban và UBND phường Hữu Nghị giải quyết vướng mắc công tác GPMB của dự án; Tiếp tục vận động các hộ dân trong diện GPMB để thỏa thuận phương án GPMB của 12 hộ dân còn lại.

- Thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các ô đất đã có mặt bằng và nộp tiền sử dụng đất.

- Thực hiện kinh doanh phân diện tích đất đã hoàn thành thi công hạ tầng.

- Thi công xong các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phần còn lại.

6.3. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị.

- Hoàn thiện hồ sơ và triển khai thực hiện dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công của Công ty.

- Đầu tư phần mềm hỗ trợ việc quản lý thi công, quản lý chi phí trong hoạt động thi công, xây dựng.

7. Công tác đào tạo, tuyển dụng, chế độ cho người lao động:

- Đề xuất, tổ chức lại bộ máy của Công ty và các chi nhánh cho phù hợp với kế hoạch sản lượng năm.

- Rà soát, định biên lại lực lượng gián tiếp tại cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với yêu cầu SXKD.

- Tăng cường năng lực quản trị, điều hành cho cán bộ chủ chốt và năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc cho cán bộ, nhân viên nghiệp vụ bằng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn phù hợp với khả năng của Công ty.

- Tuyển dụng bổ sung và thực hiện luân chuyển cán bộ quản lý giữa các đơn vị

trực thuộc đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành.

- Có giải pháp cụ thể để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn từ lãnh đạo quản lý cấp cao của Công ty đến các đơn vị trực thuộc, thực hiện đào tạo lại để nâng cao năng lực của nguồn nhân lực hiện có.

- Rà soát lại các quy chế, quy định không còn phù hợp để điều chỉnh bổ sung.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác SXKD và đầu tư năm 2018 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 2. Đề nghị các quý vị cổ đông tham dự Đại hội cho ý kiến đóng góp xây dựng.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD, các Phòng Công ty;
- Các CN, XN, Cty con;
- Lưu: KTe, TCNS.



Hoàng Văn Sơn